

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **14/2021/HS-ST**
Ngày 05 tháng 02 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phẩm.

Bà Bùi Thị Hào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2021.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17 tháng 5 năm 1987; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn Đ7, xã T, Hện TY, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 121.590.469, cấp ngày 22 tháng 5 năm 2020; Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang; Bố đẻ: Nguyễn V B, sinh năm 1961; Mẹ đẻ: Phạm Thị M, sinh năm 1962; Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1989; Con: có 03 con; lớn 10 tuổi, nhỏ 02 tuổi; Anh, chị em: Có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn Đ7, xã T, Hện TY, tỉnh Bắc Giang . (Có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

Ông Đoàn Hữu V - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

2. Họ và tên: **Tô Văn H**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1982; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: phố Q, thị trấn N, Hện TY, tỉnh Bắc Giang; Nơi ở: phố Tiến Điều, thị trấn N, Hện TY, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 121.445.074, cấp ngày 11 tháng 9 năm 2017; Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang; Bố đẻ: Tô Văn T, sinh năm 1958; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị KH, sinh năm 1961; Vợ: Nguyễn Thị Ánh, sinh năm 1987; Con: có 03 con; lớn 12 tuổi, nhỏ 02 tuổi; Anh, chị em: Có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2020 đến ngày 05/01/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện ở phố Q, thị trấn N, Hện TY, tỉnh Bắc Giang . (Có mặt).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Trần Thị H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: xã T, Hện TY, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt).

2. Anh Tô Văn HG, sinh năm 1985.

Địa chỉ: phố Q, thị trấn N, Hện TY, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20h10 phút ngày 28/12/2020, tổ công tác của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Phú Thọ (PC01) tiến hành tuần tra trên các đoạn đường trên địa bàn thành phố Việt Trì - Phú Thọ. Khi đang tuần tra đến ngõ 404, đường Nguyễn Du kéo dài thuộc tổ 3C, khu Hương Tràm, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 30V- 6054 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra xe ô tô do Tô Văn H, sinh năm 1982; nơi cư trú: phố Q, thị trấn N, Hện TY, tỉnh Bắc Giang điều khiển phát hiện tại cốp sau xe có chở 36 hộp hình trụ vuông, mỗi hộp có kích thước 14,5 x 14,5 x 15cm bên ngoài bọc giấy in hình hoa V màu vàng - đỏ - xanh. Tổng trọng lượng 50kg; 05 viên hình elip, mỗi viên có kích thước 11 x 8cm bọc ngoài giấy màu vàng - nâu, có dây dẫn dài 28cm, tổng trọng lượng 01kg. Tô Văn H khai nhận đó là pháo hoa, pháo nổ được người khác thuê vận chuyển. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tô Văn H khai nhận: Bản thân H làm nghề lái xe thuê. Khoảng 10h sáng ngày 28/12/2020, H nhận được điện thoại của Nguyễn Văn T, sinh năm 1987; ở thôn Đồng Điền 7, xã T, Hện TY, tỉnh Bắc Giang có dùng số điện thoại

0986.022.248 gọi đến số điện thoại 0975.980.569 của H bảo H chở pháo hoa, pháo nổ đi xuống thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để giao cho T với giá cước là 3.000.000đ. H nói với T để đến chiều H chở. Khoảng 16h cùng ngày T gọi điện thoại hẹn H đến cánh đồng trước cổng nhà T thuộc thị trấn N, Hện TY, tỉnh Bắc Giang để nhận pháo. Tại điểm hẹn T đi xe mô tô chở theo 04 bao tải đến. H kiểm tra thì thấy bên trong các bao tải là các hộp pháo hoa hình trụ vuông. H cùng T xếp các hộp pháo hoa vào cốp xe ô tô kiểm soát 30V- 6054. Ngoài ra T còn đưa cho H 01 túi nilon bên trong đựng 05 quả pháo trứng, H để vào cốp xe rồi phủ tấm lót sàn xe lên để ngụy trang. T dặn H liên lạc trước với một nam thanh niên ở thành phố Việt Trì (H không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này), trước đó T cho H số điện thoại của người này là 0776.878.302 và 0789.134.912 để liên lạc. Số điện thoại 0776.878.302 được đăng ký Zalo với tên (Hùng lợn giống) nên H chỉ nhắn tin, gọi Zalo còn số 0789.134.912 chỉ gọi thường. H gọi Zalo với tên (Hùng lợn giống) để thống nhất thời gian, địa điểm giao hàng và hẹn khi nào đến nút giao cao tốc xuống thành phố Việt Trì thì người này sẽ gửi định vị qua Zalo vị trí giao dịch. H điều khiển xe đi theo đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai để đến TP Việt Trì. Trên đường đi T có nhắn tin Zalo và gọi đến số điện thoại của H bảo khi giao pháo cho người có tên Zalo (Hùng lợn giống) thì thu hộ T 22.500.000đ. Đến 20h10 phút cùng ngày, H theo định vị đi đến ngõ 404, đường Nguyễn Du kéo dài thuộc tổ 3C, khu Hương Tràm, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì dừng xe đợi Hùng để giao pháo. Lúc này, có một người đàn ông điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu ghi, không xác định được biển số đi đến hỏi H: “Có phải giao hàng cho anh T không?”, rồi yêu cầu được kiểm tra pháo. H biết đó là Hùng nên đã xuống mở cốp xe để Hùng kiểm tra pháo để cốp phía sau xe. Ngay sau đó, tổ Công tác Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra xe ô tô biển số 30V- 6054 phát hiện tại cốp xe có chở 36 hộp hình trụ vuông, mỗi hộp kích thước 14,5 x 14,5 x 15cm, bên ngoài bọc giấy màu vàng - đỏ - xanh và 05 viên hình elip, mỗi viên kích thước 11x8cm, gắn dây dẫn dài 28cm, bên ngoài bọc giấy màu vàng - nâu, tổng trọng lượng 51kg. Còn người đàn ông tên Hùng điều khiển xe ô tô tăng ga bỏ chạy. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tô Văn H về hành vi “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm” và thu giữ toàn bộ tang vật có liên quan.

CQĐT đã trưng cầu giám định, tại bản kết luận giám định sơ bộ số 90 ngày 29/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự kết luận:

“- 36 khối hộp đều có kích thước: 14,5 x 14,5 x 15cm; bên trong mỗi khối hộp có 36 vật trụ hình tròn vỏ giấy màu nâu gửi đến giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng 36 khối hộp là 50 kg.

- 05 vật đầu có hình dạng: Phần trên hình cầu có đường kính ngoài 7,1 cm; phần dưới hình trụ tròn có chiều dài 3,5 cm và đường kính ngoài 4,1 cm được

gắn dây dẫn; bên ngoài mỗi vật đều được bọc giấy màu nâu gửi đến giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng 05 vật nêu trên là 01 kg”.

Tài liệu có trong hồ sơ có đủ căn cứ xác định ngày 28/12/2020, Tô Văn H đã thực hiện hành vi phạm tội vận chuyển hàng cấm (pháo nổ) với tổng khối lượng 51kg. H chưa thu được lợi nhuận.

Căn cứ lời khai của Tô Văn H, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Phú Thọ khám xét khẩn cấp cấp và triệu tập đối với Nguyễn Văn T, sinh năm 1987; ở thôn Đồng Điền 7, xã T, Hện TY, tỉnh Bắc Giang. Quá trình khám xét thu giữ 02 quả hình nấm, mỗi quả có đầu hình tròn bên ngoài màu xanh, chân hình trụ tròn có dây màu xanh từ thân quả nấm này buộc ra ngoài (pháo trứng) và T không có mặt tại địa phương.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định đối với số tang vật ghi là pháo nổ nói trên. Ngày 12/01/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Bản kết luận giám định số 156/KLGĐ kết luận: 02 vật đều có hình dạng phần trên hình cầu, phần dưới hình trụ tròn có gắn 01 đoạn dây dẫn màu xanh, đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt có tiếng nổ). Tổng khối lượng mẫu vật gửi giám định là 100gam.

Ngày 02/01/2021 Nguyễn Văn T ra đầu thú tại Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Phú Thọ và khai nhận nội dung như sau:

Khoảng đầu tháng 12 năm 2020, Nguyễn Văn T đi đến địa bàn xã Pò Chài, thành phố Bằng Tường, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc bằng giấy thông hành làm bốc vác thuê, trong quá trình về thăm nhà T đã mua mua 36 hộp pháo hoa hình hộp trụ vuông, mỗi hộp kích thước 14,5 x 14,5 x 15cm, bên ngoài bọc giấy màu vàng - đỏ - xanh, 05 quả pháo trứng hình elip, mỗi quả kích thước 11x8cm, gắn dây dẫn dài 28cm, bên ngoài bọc giấy màu vàng nâu và 02 quả pháo hình nấm, đầu nấm bọc giấy màu vàng, chân nấm hình trụ, bọc giấy màu xanh, có gắn 01 đoạn dây dẫn của một người đàn ông người Trung Quốc, T không rõ tên tuổi, địa chỉ với giá 4.000.000đ rồi mang về nhà cất giấu để buôn bán kiếm lời. Đến ngày 21/12/2020, T sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu vàng gắn sim 0986.022.248 đăng nhập vào tài khoản mạng xã hội Facebook mang tên “Nguyễn Văn T” đăng tải bài viết, hình ảnh với nội dung tìm kiếm người mua pháo hoa, pháo nổ. Qua mạng xã hội facebook, có tài khoản mang tên “Hùng Lợn Giống” liên hệ với T, tự xưng tên là Hùng ở thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ hỏi mua pháo của T, sau đó gửi cho T 02 số điện thoại 0789.134.912 và 0776.878.302 để liên lạc. Đến ngày 27/12/2020, Hùng gọi điện cho T đặt mua 36 hộp pháo hoa và 05 quả pháo trứng. T đồng ý thỏa thuận giá số pháo trên với Hùng giá là 25.500.000đ. Đồng thời, T yêu cầu Hùng chuyển trước 3.000.000đ vào tài khoản 2506205418301 mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh TY, tỉnh Bắc Giang đứng tên Trần Thị H, sinh

năm 1989; Nơi cư trú: thôn Đ7, xã T, Hện TY, tỉnh Bắc Giang (là vợ của T). Cùng ngày, Hùng chuyển 3.000.000đ vào số tài khoản trên của T. Đến khoảng 10h ngày 28/12/2020, T dùng số điện thoại 0986.022.248 gọi điện đến số điện thoại 0975.980.569 của Tô Văn H, sinh năm 1982; Nơi cư trú: phố Q, thị trấn N, Hện TY, tỉnh Bắc Giang trao đổi nội dung thuê H chở pháo về thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để giao cho Hùng. H đồng ý và thỏa thuận tiền công vận chuyển là 3.000.000đ. Đến khoảng 16h cùng ngày, H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hndai biển số 30V- 6054 đến trước cổng nhà T nhận 36 hộp pháo hoa và 05 quả pháo trúng. Sau đó, H điều khiển xe ô tô chở số pháo nói trên đi về thành phố Việt Trì và bị bắt quả tang. Khi nghe tin H bị bắt T đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Ngày 04/01/2021Trần Thị H, sinh năm 1989; Nơi cư trú: thôn Đ7, xã T, Hện TY, tỉnh Bắc Giang (là vợ của T) đã tự giác giao nộp số tiền 3.000.000đ là tiền mà Hùng đã chuyển khoản cho Nguyễn Văn T để mua pháo.

Xác minh tại ngân hàng, người tên Hùng chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của T bằng BANKNETIBFT nên CQĐT chưa xác định được tên người chuyển tiền cho T. CQĐT xác minh 02 số điện thoại do người có tên là Hùng cho T để liên lạc trao đổi mua bán pháo nổ với T, trong đó có 01 số điện thoại không có thông tin chủ thuê bao số 0789.134.912 tại Mobifone còn 01 số thuê bao 0776.878.302 của Tổng Công ty Viễn thông Mobifone có thông tin nHG người đứng tên chủ thuê bao khai nhận không đăng ký và cũng không sử dụng thuê bao số điện thoại trên nên CQĐT chưa đủ căn cứ để làm rõ người đã đặt mua pháo của T có tên là Hùng như T khai.

Tài liệu có trong hồ sơ có đủ căn cứ xác định ngày 28/12/2020, Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi phạm tội mua bán hàng cấm (pháo nổ) với tổng khối lượng 51,1kg. T chưa thu được lợi nhuận.

+ Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng;

- 36 hộp hình trụ vuông, mỗi hộp kích thước 14,5 x 14,5 x 15cm, bên ngoài bọc giấy màu vàng - đỏ - xanh và 05 viên hình elip, mỗi viên kích thước 11 x 8cm, gắn dây dẫn dài 28cm, bên ngoài bọc giấy màu vàng - nâu, tổng trọng lượng 51kg. Sau giám định còn lại 42,1kg. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã nhập kho quan khí K98 do Bộ chỉ H quan sử tỉnh Phú Thọ để quản lý;

- 02 quả hình nắm, đầu nắm bọc giấy màu xanh, chân nắm bọc giấy màu vàng. Cơ quan giám định đã sử dụng hết;

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu vàng đã qua sử dụng kèm thẻ sim 0975.980.569. Điện thoại của Tô Văn H;

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu vàng đã qua sử dụng, vỏ điện thoại sứt sứt nhiều kèm thẻ sim 0986.022.248 Điện thoại của Nguyễn Văn T;

- Tiền Việt Nam đồng 3.000.000đ là tiền do phạm tội ma có.

Cáo trạng số 06/CT-VKS-P1 ngày 25/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Tô Văn H về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị:

* Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”; bị cáo Tô Văn H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

* Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tô Văn H.

Xử phạt bị cáo Tô Văn H từ 24 đến 30 tháng tù, nHG cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 48 đến 60 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Tô Văn H cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, Hện TY, tỉnh Bắc Giang để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Tô Văn H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn N, Hện TY, tỉnh Bắc Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Tô Văn H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Tô Văn H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Tô Văn H.

* Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự ; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy những vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng, gồm: 36 hộp hình trụ vuông, mỗi hộp kích thước 14,5x14,5x15cm; bên ngoài bọc giấy màu vàng- đỏ- xanh và 05 viên hình elip, mỗi viên kích thước 11x18cm, gắn dây dẫn dài 28cm, bên ngoài bọc giấy màu vàng- nâu. Tổng trọng lượng 51kg. Sau giám định còn lại 42,1kg (gồm 30 hộp hình trụ vuông, mỗi hộp

kích thước 14,5x14,5x15cm; bên ngoài bọc giấy màu vàng- đỏ- xanh; 03 viên hình elip, mỗi viên kích thước 11x18cm, gắn dây dẫn dài 28cm, bên ngoài bọc giấy màu vàng- nâu).

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước các vật chứng gồm:

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu vàng đã qua sử dụng kèm thẻ sim 0975.980.569 của bị cáo Tô Văn H được để trong 01 bì thư được dán kín mặt trước có ghi “Vụ vận chuyển hàng cấm ngày 28/12/2020”. Tại các mép dán có 04 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ và 04 loại chữ ký của thành phần tham gia niêm phong gồm Lê Mạnh Tuấn, Nguyễn Đức Mạnh, Nguyễn Thị Hà và Tô Văn H.

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu vàng đã qua sử dụng, vỏ điện thoại xước sứt nhiều kèm thẻ sim 0986.022.248 của bị cáo Nguyễn Văn T được để trong 01 bì thư được dán kín mặt trước có ghi “Điện thoại của Nguyễn Văn T tạm giữ ngày 04/01/2021”. Tại các mép dán có 04 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ và 04 loại chữ ký của thành phần tham gia niêm phong gồm Nguyễn Hoàng, Nguyễn Đức Mạnh, Cao Thị Hải Yến và Nguyễn Văn T.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) là tiền thu lời bất chính của bị cáo Nguyễn Văn T.

* Về án phí:

Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T và Tô Văn H. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* *Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T có quan điểm:* Nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ về tội danh, điều luật áp dụng.

Về hình phạt đề nghị cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn so mức án mà Viện kiểm sát đề nghị.

Do bị cáo là hộ nghèo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Nhất trí như quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có lời bào chữa nào khác, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với các tài liệu thu giữ được như vậy có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 16h00 ngày 28/12/2020, Nguyễn Văn T hiện ở thôn Đ7, xã T, Hện TY - Bắc Giang thuê Tô Văn H hiện ở phố Tiến Điều, thị trấn N, Hện TY, tỉnh Bắc Giang đang đem pháo hoa, pháo nổ sang thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để bán cho một người đặt mua pháo. Hồi 20h10 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang tại ngõ 404, đường Nguyễn Du kéo dài, tổ 3C, khu Hương Trâm, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Vật chứng thu giữ gồm 51kg pháo nổ. Quá trình điều tra, khám xét tại nhà Nguyễn Văn T còn thu giữ 02 quả hình nộm có khối lượng 100gam mục đích để bán. Theo kết quả giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính pháo nổ. Do vậy, Nguyễn Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi buôn bán trái phép hàng cấm với khối lượng 51,1kg pháo nổ. T chưa thu được tiền lãi; Tô Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi vận chuyển hàng cấm với khối lượng 51kg pháo nổ.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt là phạt tiền từ 1.000.000.000đ đến 3.000.000.000đ hoặc phạt tù từ 05 năm đến 10 năm; Hành vi của bị cáo Tô Văn H đã phạm vào tội “Vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt là phạt tiền từ 300.000.000đ đến 1.000.000.000đ hoặc phạt tù từ 02 năm đến 05 năm như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào trật tự quản lý kinh tế được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó đã gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội. Trước tình hình loại tội này có chiều hướng gia tăng trong những dịp lễ hội và tết nguyên đán trên địa bàn cả nước nói chung và trong tỉnh Phú Thọ nói riêng. Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về trật tự quản lý kinh tế nói riêng nhất là đối với tội phạm buôn bán, vận chuyển hàng cấm là pháo nổ. Các cơ quan tiến hành tố tụng của tỉnh Phú Thọ đã thống nhất chọn vụ án này làm án điểm và đưa ra xét xử kịp thời để phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý thật nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về buôn bán hàng cấm nói riêng.

[3] Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét đến, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; trong quá trình bị cáo tại ngoại tại địa phương bị cáo đã giúp đỡ Cơ quan công an của địa phương phát hiện tội phạm nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là bị cáo đầu thú; bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền 3.000.000đ là khoản tiền do phạm tội mà có; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo có xác nhận của địa phương; bị cáo đang trực tiếp nuôi dưỡng con bị khuyết tật bẩm sinh đặc biệt nặng. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử bị cáo hình phạt tù dưới mức thấp nhất mà khung hình phạt quy định là phù hợp.

Đối với bị cáo Tô Văn H: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Khi bị bắt bị cáo khai ra người có pháo bán là Nguyễn Văn T giúp cơ quan điều tra nhanh chóng điều tra kết thúc vụ án. Bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng. Nên bị cáo được xem xét 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy lần này xử bị cáo hình phạt tù nHG cho hưởng án treo ấn định một thời gian thử thách, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương là thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người lần đầu phạm tội .

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Đối với người đàn ông tên Hùng mà Nguyễn Văn T và Tô Văn H khai nhận là người mua hàng cấm. Bản thân Nguyễn Văn T và Tô Văn H chưa gặp Hùng, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và đặc điểm nhận dạng của Hùng. Cơ quan điều tra ra Thông báo truy tìm, xác minh nHG đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với Trần Thị H không biết việc Nguyễn Văn T cất dấu hàng cấm tại nhà, không biết việc T sử dụng tài khoản số 2506205418301 mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh TY - Bắc Giang đứng tên chị H để buôn bán hàng cấm, không được hưởng lợi ích gì. Do đó, hành vi của

H không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với H trong vụ án này. Xét là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hndai, màu xanh, biển số 30V-6054 và giấy tờ có liên quan mà Tô Văn H dùng vận chuyển pháo. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Tô V HG, sinh năm 1985, nơi cư trú: phố Q, thị trấn N, Hện TY, tỉnh Bắc Giang (là em trai của Tô Văn H). Xe có đầy đủ giấy tờ hợp pháp theo quy định của pháp luật, không nằm trong hệ thống xe vật chứng. Ngày 28/12/2020, Tô Văn H mượn chiếc xe ô tô biển số 30V-6054 của anh HG và nói sử dụng đi Hà Nội có việc, không nói với anh HG sử dụng chiếc xe để chở pháo, anh HG không được hưởng lợi ích gì. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã trao trả chiếc xe cùng toàn bộ giấy tờ có liên quan cho anh Tô V HG là phù hợp.

Đối với vật chứng của vụ án là pháo nổ cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo T và bị cáo H là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 3.000.000đ là tiền thu lời bất chính của bị cáo T do chị Trần Thị H là vợ bị cáo T nộp lại thay bị cáo cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với các bị cáo như trên là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T có quan điểm đề nghị phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Các quyết định của cơ quan cảnh sát điều tra; Viện kiểm sát được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên; Kiểm sát viên, thực hiện việc điều tra, thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự đã đảm bảo khách quan đúng quy định của pháp luật. Người bào chữa bị cáo đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”; bị cáo Tô Văn H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tô Văn H.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Tô Văn H 24 (Hai mươi tư) tháng tù nHG cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Tô Văn H cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, Hện TY, tỉnh Bắc Giang để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Tô Văn H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn N, Hện TY, tỉnh Bắc Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Tô Văn H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Tô Văn H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Tô Văn H.

[3] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự ; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy những vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng, gồm: 36 hộp hình trụ vuông, mỗi hộp kích thước 14,5x14,5x15cm; bên ngoài bọc giấy màu vàng- đỏ- xanh và 05 viên hình elip, mỗi viên kích thước 11x18cm, gắn dây dẫn dài 28cm, bên ngoài bọc giấy màu vàng- nâu. Tổng trọng lượng 51,1kg. Sau giám định còn lại 42,1kg (gồm 30 hộp hình trụ vuông, mỗi hộp kích thước 14,5x14,5x15cm; bên ngoài bọc giấy màu vàng- đỏ- xanh; 03 viên hình elip, mỗi viên kích thước 11x18cm, gắn dây dẫn dài 28cm, bên ngoài bọc giấy màu vàng- nâu).

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước các vật chứng gồm:

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu vàng đã qua sử dụng kèm thẻ sim 0975.980.569 của bị cáo Tô Văn H được để trong 01 bì thư được dán kín mặt trước có ghi “Vụ vận chuyển hàng cấm ngày 28/12/2020”. Tại các mép dán có 04 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ và 04 loại chữ ký của thành phần tham gia niêm phong gồm Lê Mạnh Tuấn, Nguyễn Đức Mạnh, Nguyễn Thị Hà và Tô Văn H.

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu vàng đã qua sử dụng, vỏ điện thoại xước sứt nhiều kèm thẻ sim 0986.022.248 của bị cáo Nguyễn Văn T được để trong 01 bì thư được dán kín mặt trước có ghi “Điện thoại của Nguyễn Văn T tạm giữ ngày 04/01/2021”. Tại các mép dán có 04 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ và 04 loại chữ ký của thành phần tham gia niêm phong gồm Nguyễn Hoàng, Nguyễn Đức Mạnh, Cao Thị Hải Yến và Nguyễn Văn T.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) là tiền thu lời bất chính của bị cáo Nguyễn Văn T.

(Tất cả các vật chứng nêu trên có tình trạng cụ thể như biên bản bàn giao cho Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ ngày 26 tháng 01 năm 2021).

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T và Tô Văn H. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp Cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư Pháp, Cục THA Dân sự, hình sự;
- Thông báo: UBND nơi các bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Văn Thành